

Hướng dẫn sử dụng thuốc

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

# Mibeviru cream

**Thuốc dùng ngoài**

**Thuốc kem**

**Thành phần**

- Mỗi tuýp 5 g chứa 5% aciclovir.
- Tá dược: Parafin lỏng, glycerin, propylen glycol, vaselin trắng, cremophor A6, cremophor A25, cetyl alcol, methyl paraben, propyl paraben, tinh dầu trà xanh, nước tinh khiết.

**Tính chất dược lý**

**Tính chất dược lực học**

- Aciclovir là một chất tương tự nucleosid (acycloguanosin), có tác dụng chọn lọc trên tế bào nhiễm virus *Herpes*. Để có tác dụng aciclovir phải được phosphoryl hóa thành dạng có hoạt tính là aciclovir triphosphat.
- Trong quá trình này, ở giai đoạn đầu aciclovir được chuyển thành aciclovir monophosphat nhờ enzym của virus là thymidinkinase, sau đó chuyển tiếp thành aciclovir diphosphat và triphosphat nhờ một

số enzym khác của tế bào. Aciclovir triphosphat ức chế sự tổng hợp ADN và nhân lên của virus mà không ảnh hưởng đến chuyển hóa của tế bào bình thường.

**Tính chất dược động học**

Khi dùng ngoài da, sự hấp thu của thuốc vào máu rất thấp.

**Chỉ định**

Điều trị nhiễm *Herpes simplex* da bao gồm herpes môi và herpes sinh dục, cả khởi phát và tái phát.

**Liều lượng và cách dùng**

- Điều trị bằng aciclovir phải được bắt đầu càng sớm càng tốt khi có dấu hiệu và triệu chứng của bệnh.
- Bôi một lượng kem aciclovir cần thiết lên khu vực da có biểu hiện bị nhiễm (mụn nước, sưng tấy, đỏ) và cả ở những khu vực xung quanh bằng tăm bông. Nếu bôi kem bằng tay thì nên rửa tay sạch sẽ trước và sau đó để tránh làm bội nhiễm vùng da bị tổn thương đồng thời tránh truyền virus lên niêm mạc và những vùng da chưa bị nhiễm.
- Sử dụng cách 4 giờ một lần (5 - 6 lần mỗi ngày)

**Để thuốc xa tầm tay của trẻ em**

### Hướng dẫn sử dụng thuốc

trong 5 - 7 ngày. Ở một số trường hợp, nên kéo dài điều trị cho đến khi được chữa lành. Điều trị không quá 10 ngày.

#### Chống chỉ định

- Mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của chế phẩm.
- Không dùng kem ở vùng gần mắt, trong miệng hoặc trong âm đạo.

#### Thận trọng

Dùng thận trọng ở người suy thận.

#### Tác dụng không mong muốn

Có khi gặp cảm giác nóng hoặc kim châm nhất thời ở vị trí bôi kèm theo ban đỏ nhẹ khi khô. Các hiện tượng này sẽ hết khi ngưng thuốc.

#### Quá liều và cách xử trí

Chưa có báo cáo về các trường hợp quá liều.

#### Tương tác thuốc và các dạng tương tác khác

Không có sự tương tác thuốc khi sử dụng khu trú do sự hấp thu vào máu rất thấp.

#### Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú

- Chỉ nên dùng thuốc khi lợi ích điều trị hơn hẳn rủi ro có thể xảy ra với bào thai.

### Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

- Nên thận trọng khi dùng thuốc với người cho con bú.

#### Tác động khi vận hành tàu xe, máy móc

Không có dữ liệu về ảnh hưởng của aciclovir đến khả năng vận hành tàu xe, máy móc.

**Trình bày:** Hộp 1 tuýp x tuýp 5 g thuốc kem. Tuýp nhôm.

**Bảo quản:** Nơi khô, dưới 30 °C. Tránh ánh sáng.

**Tiêu chuẩn:** Tiêu chuẩn cơ sở.

**Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

#### Lưu ý

**Không dùng thuốc quá hạn dùng ghi trên bao bì.**

**Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.**

**Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.**



CTY TNHH LIÊN DOANH HASAN - DERMAPHARM  
Lô B, Đường số 2, KCN Đồng An, Bình Dương, Việt Nam

**Để thuốc xa tầm tay của trẻ em**